

Bản án số: 45/2021/HSST

Ngày: 08-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đích

Bà Võ Thị Phương

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 20/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

ĐOÀN VĂN Đ (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 19/5/1983 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 40, phường H, quận L, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Quốc H (sn 1964) và bà Phan Thị B (sn 1965); Gia đình có 03 anh em; Bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng B (sn 1986) có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 22/01/2014, bị TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt số tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: Không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

****Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông **Đặng Bùi T**, sinh năm 1975 (Có mặt)

2. Bà **Đặng Thị P**, sinh năm 1977 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 43, đường M, phường T, quận S, thành phố Đ.

3. Ông **Hồ B**, sinh năm 1972; Địa chỉ: K110/10, đường N, phường T, quận S, thành phố Đ. (Có mặt)

4. Ông **Tổng Việt H**, sinh năm 1962 (Có mặt)

5. Bà **Tổng Hạnh N**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: K38/4, đường 3, phường T, quận H, thành phố Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/11/2020, Đặng Bùi T, Hồ B đến quán cà phê “Cô Vân” của Tổng Hạnh N tại: Lô B12, Vũng Thùng 9, phường N, quận S, thành phố Đ để uống nước. Sau đó, có hai người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ T và B chơi đánh bài phỏm ăn tiền và nộp xâu cho N mỗi ván Û là 20.000 đồng. B và T đồng ý. Lúc này, N biết đánh bạc tại quán sẽ nộp tiền xâu nên N đưa bộ bài Tây 52 lá cho B, T và 02 người thanh niên chơi đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Tổng Việt H đến quán uống nước rồi thế chỗ một thanh niên tham gia đánh bạc trước đó. Khoảng 10 phút sau, Đoàn Văn Đ cũng đến quán uống nước rồi thế chỗ một thanh niên còn lại tham gia đánh bạc. Các con bạc đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường N, quận S kiểm tra phát hiện tạm giữ tang vật.

***Tang vật tạm giữ:** - Tại chiếu bạc: Số tiền 340.000 đồng (của Hùng), 01 bộ bài tây 52 lá, 01 bàn nhựa và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh.

- Tạm giữ trên người các con bạc tổng số tiền là: 23.340.000 đồng. Cụ thể: Đặng Bùi T 15.450.000 đồng; Đoàn Văn Đ 3.500.000 đồng; Hồ B 690.000 đồng; Tổng Việt H 3.700.000 đồng.

- Tạm giữ trên người Tổng Hạnh N 120.000 đồng (tiền xâu)

***Hình thức đánh bạc:** Người cái sử dụng bộ bài 52 lá chia cho bốn người cùng chơi, mỗi người chơi được 9 lá bài, riêng người cái được 10 lá bài và số lá bài dư được đặt giữa bàn. Người cái sẽ đánh ra một lá bài bất kỳ, người chơi tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu lá bài này hợp với các lá bài đang có tạo thành Phỏm. Nếu lá bài không tạo thành Phỏm thì người chơi được bốc lá bài ở giữa bàn và đánh ra lại một lá bài bất kỳ. Ván bài sẽ kết thúc khi có người chơi thắng Û, còn không có ai Û thì sau bốn lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả Phỏm mình đang có xuống dưới sòng bài, các lá bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm (cộng điểm) thắng – thua khi kết thúc ván bài. Người chơi ít điểm nhất sẽ thắng, còn lại người chơi ít điểm nhì, ba và tư thì sẽ thua lần lượt số tiền là 20.000 đồng, 40.000 đồng và 60.000 đồng. Điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng các lá A, J, Q, K sẽ được tính điểm lần lượt là 1, 11, 12, 13. Trường hợp số điểm bằng nhau thì người hạ bài sau sẽ thua, còn người chơi không có Phỏm nào sẽ thua chót (thường gọi là Cháy).

+ Người chơi thắng Û: Khi bài có Phỏm và dư lại một lá bài hoặc không dư lá bài nào thì mỗi người chơi sẽ chung số tiền 120.000 đồng cho người thắng Û. Mỗi lá bài K (tức già) được tính số tiền là 80.000 đồng, người bài nào không có lá bài K thì chung số tiền 80.000 đồng; còn có hai hoặc ba lá bài K thì sẽ thắng số tiền tương ứng và người thắng Û sẽ bỏ tiền xâu là 20.000 đồng.

+ Người chơi thắng Ủ tròn: Khi bài có phỏm và không có lá bài dư thì mỗi người chơi sẽ thua số tiền 200.000 đồng cho người thắng Ủ tròn, người thắng Ủ tròn bỏ tiền xâu là 20.000 đồng. Cách tính lá bài K cũng tương tự như ở trên.

+ Trong quá trình đánh bạc, người chơi ăn lá bài để tạo thành Phỏm thì thắng số tiền là 20.000 đồng và thỏa thuận sẽ chung tiền xâu cho chủ quán với số tiền là 20.000 đồng khi người chơi thắng Ủ. Đến thời điểm bị phát hiện, các đối tượng đưa tổng số tiền xâu cho Nhi (chủ quán cà phê) là 120.000 đồng.

***Qua xác minh làm rõ:** Đoàn Văn Đ mang theo 3.800.000 đồng, sử dụng số tiền 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thua 120.000 đồng.

- Đặng Bùi T mang theo 15.450.000 đồng, sử dụng số tiền 450.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thắng 200.000 đồng.

- Tống Việt H mang theo 3.700.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thắng 360.000 đồng.

- Hồ B mang theo số tiền 900.000 đồng, sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, thua 200.000 đồng.

Do 02 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bạc đi về trước nên chỉ có cơ sở xác định: Tổng số tiền các con bạc (Đ, T, H, B) sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.650.000 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-ST ngày 19/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Đ về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Đ về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

***Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá, 01 bàn nhựa và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh là phương tiện dùng để đánh bạc.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 1.600.000 đồng (trong đó: Hồ B số tiền 190.000 đồng, Đặng Bùi T số tiền 450.000 đồng, Tống Việt H số tiền 500.000 đồng, tại chiếu bạc số tiền 340.000 đồng, Số tiền 120.000 đồng (tiền xâu) thu giữ của Tống Hạnh N.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 3.500.000 đồng của Đoàn Văn Đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Đặng Bùi T số tiền 15.000.000 đồng, cho Tống Việt H số tiền 3.200.000 đồng, cho Hồ B số tiền 500.000 đồng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021).

***Về vấn đề khác:** - Đối với hành vi đánh bạc của Tống Việt H, Hồ B và Đặng Bùi T chưa đến mức truy cứu TNHS nên Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với hành vi dùng nơi mình đang quản lý để chứa bạc của Tống Hạnh N, UBND quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhi là phù hợp.

- Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai thanh niên tham gia đánh bạc cùng B, T, H nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, xử lý sau là có cơ sở.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Tống Hạnh N vắng mặt. Xét những người tham gia tố tụng nêu trên vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và 296 BLTTHS, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, tại quán cà phê của “Cô Vân” tại Lô B12, Vũng Thùng 9, phường N, quận S, thành phố Đ của Tống Hạnh N, Đoàn Văn Đ đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” đã cùng với Tống Việt H, Hồ B và Đặng Bùi T đánh bạc theo hình thức bài phỏm thắng thua bằng tiền có nộp tiền xâu cho

Nhi với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.650.000 đồng thì bị Công an phường N, quận S kiểm tra phát hiện tạm giữ tang vật.

Từ những nội dung trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Đoàn Văn Đ phạm tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo nhận thức đánh bạc theo hình thức bài phỏm thắng thua bằng tiền mặt mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép là việc làm trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền dễ dàng bằng cách thu lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự trị an của địa phương, tạo nên tệ nạn cờ bạc. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án là ngày 22/01/2014, bị TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt số tiền 15.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đoàn Văn Đ không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập hàng tháng mà cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá, 01 bàn nhựa và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh là phương tiện dùng để đánh bạc.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 1.600.000 đồng (trong đó: Hồ B số tiền 190.000 đồng, Đặng Bùi T số tiền 450.000 đồng, Tống Việt H số tiền 500.000 đồng, tại chiếu bạc số tiền 340.000 đồng, Số tiền 120.000 đồng (tiền xâu) thu giữ của Tống Hạnh N.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 3.500.000 đồng của Đoàn Văn Đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Đặng Bùi T số tiền 15.000.000 đồng, cho Tống Việt H số tiền 3.200.000 đồng, cho Hồ B số tiền 500.000 đồng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021).

[8]. Về vấn đề khác: - Đối với hành vi đánh bạc của Tống Việt H, Hồ B và Đặng Bùi T chưa đến mức truy cứu TNHS nên Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên HĐXX không xét đến.

- Đối với hành vi dùng nơi mình đang quản lý để chứa bạc của Tống Hạnh N, UBND quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhi là phù hợp nên HĐXX không xét đến.

- Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của hai thanh niên tham gia đánh bạc cùng B, T, H nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, xử lý sau là có cơ sở nên HĐXX không xét đến.

[9]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Văn Đ** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ **18** (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Hoà Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng quản lý, giám sát và giáo dục.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Đoàn Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá, 01 bàn nhựa và 04 chiếc ghế nhựa màu xanh là phương tiện dùng để đánh bạc.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 1.600.000 đồng (trong đó: Hồ B số tiền 190.000 đồng, Đặng Bùi T số tiền 450.000 đồng, Tống Việt H số tiền 500.000 đồng, tại chiếu bạc số tiền 340.000 đồng, Số tiền 120.000 đồng (tiền xâu) thu giữ của Tống Hạnh N.

- Tiếp tục quy trừ số tiền 3.500.000 đồng của Đoàn Văn Đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Đặng Bùi T số tiền 15.000.000 đồng, cho Tống Việt H số tiền 3.200.000 đồng, cho Hồ B số tiền 500.000 đồng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đoàn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Tài